

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ NGHĨA LỘ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 720 /TB-UBND

Nghĩa Lộ, ngày 09 tháng 10 năm 2023

**THÔNG BÁO**

**Về việc công bố công khai tình hình thực hiện  
dự toán ngân sách thị xã Nghĩa Lộ Quý III năm 2023**

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước;

Ủy ban nhân dân thị xã Nghĩa Lộ thông báo công khai số liệu tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước thị xã Nghĩa Lộ Quý III năm 2023.

*(Có các biểu mẫu kèm theo Thông báo này)*

Ủy ban nhân dân thị xã trân trọng thông báo để các cơ quan, đơn vị biết./Đ

*Nơi nhận:*

- Ủy ban nhân dân tỉnh (b/c);
- Sở Tài chính;
- TT. Thị ủy - HĐND thị xã;
- Lãnh đạo UBND thị xã;
- Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể thị xã;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã;
- Tòa án nhân dân thị xã;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường;
- Trang thông tin điện tử thị xã;
- Lưu : VT, TCKH.



**CHỦ TỊCH**

**Đỗ Thị Thanh Nga**

## CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG QUÝ III NĂM 2023

(Kèm theo Thông báo số 720 /TB-UBND ngày 09 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thị xã Nghĩa Lộ)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2023	THỰC HIỆN QUÝ III NĂM 2022	ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ III NĂM 2023	SO SÁNH THỰC HIỆN VỚI (%)	
					DỰ TOÁN NĂM 2023	CÙNG KỲ NĂM 2022
<b>A</b>	<b>TỔNG NGUỒN THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN</b>	216.000	324.339,4	301.139,7	139,4%	92,8%
<b>I</b>	<b>Thu cân đối NSNN</b>	216.000	161.163,1	71.474,1	33,1%	44,3%
1	Thu nội địa	216.000	161.163,1	71.474,1	33,1%	44,3%
2	Thu viện trợ					
<b>II</b>	<b>Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang</b>		163.176,4	229.665,7		140,7%
<b>B</b>	<b>TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN</b>	481.588,2	311.678,8	350.723,3	72,8%	112,5%
<b>I</b>	<b>Chi cân đối ngân sách huyện</b>	439.128,0	310.303,6	350.723,3	79,9%	113,0%
1	Chi đầu tư phát triển	139.099,0	78.190,2	107.540,9	77,3%	137,5%
2	Chi thường xuyên	291.420,6	232.113,4	243.182,4	83,4%	104,8%
3	Dự phòng ngân sách	8.608,4				
<b>II</b>	<b>Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu, MTQG</b>	42.460,2	1.375,2			





**ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC QUÝ III NĂM 2023**

(Kèm theo Thông báo số 720/TB-UBND ngày 03 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thị xã Nghĩa Lộ)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2023	THỰC HIỆN QUÝ III NĂM 2022	ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ III NĂM 2023	SO SÁNH THỰC HIỆN VỚI	
					DỰ TOÁN NĂM 2023	CÙNG KỲ NĂM 2022
<b>A</b>	<b>TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN</b>	<b>216.000</b>	<b>161.163,1</b>	<b>71.474,1</b>	<b>33,1%</b>	<b>44,3%</b>
<b>I</b>	<b>Thu nội địa</b>	<b>216.000</b>	<b>161.163,1</b>	<b>71.474,1</b>	<b>33,1%</b>	<b>44,3%</b>
1	Thu từ khu vực DNNN	1.000	983,3	822,2	82,2%	83,6%
2	Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài					
3	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	35.000	20.992,1	23.366,1	66,8%	111,3%
4	Thuế thu nhập cá nhân	19.000	11.926,0	6.227,4	32,8%	52,2%
5	Thuế bảo vệ môi trường					
6	Lệ phí trước bạ	16.600	10.735,4	7.113,2	42,9%	66,3%
7	Thu phí, lệ phí	4.000,0	2.148,7	2.585,4	64,6%	120,3%
8	Các khoản thu về nhà, đất	132.400	106.008,3	26.584,1	20,1%	25,1%
-	<i>Thuế sử dụng đất nông nghiệp</i>					
-	<i>Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp</i>	600	227,0	707,9	118,0%	311,9%
-	<i>Thu tiền sử dụng đất</i>	130.000	104.963,4	25.286,4	19,5%	24,1%
-	<i>Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước</i>	1.800	817,9	589,8	32,8%	72,1%
-	<i>Tiền cho thuê và tiền bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước</i>					
9	Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết					
10	Thu khác ngân sách	8.000	7.611,4	3.841,1	48,0%	50,5%
11	Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản khác		758,0	934,6		123,3%
<b>II</b>	<b>Thu viện trợ</b>					
<b>B</b>	<b>THU NS HUYỆN ĐƯỢC HƯỚNG THEO PHÂN CẤP</b>	<b>171.780,0</b>	<b>156.618,9</b>	<b>67.880,2</b>	<b>39,5%</b>	<b>43,3%</b>
1	Từ các khoản thu phân chia	7.180	33.329,1	2.794,5	38,9%	8,4%
2	Các khoản thu NSDP được hưởng 100%	164.600	123.289,8	65.085,8	39,5%	52,8%



**ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG QUÝ III NĂM 2023**

(Kèm theo Thông báo số 320 /TB-UBND ngày 08 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thị xã Nghĩa Lộ)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2023	THỰC HIỆN QUÝ III NĂM 2022	ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ III NĂM 2023	SO SÁNH THỰC HIỆN VỚI (%)	
					DỰ TOÁN NĂM 2023	CÙNG KỲ NĂM 2022
	<b>TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN</b>	481.588,2	311.678,8	350.723,3	72,8%	112,5%
<b>A</b>	<b>CHI CÁN ĐỐI NGÂN SÁCH HUYỆN</b>	439.128,0	310.303,6	350.723,3	79,9%	113,0%
<b>I</b>	Chi đầu tư phát triển	139.099,0	78.190,2	107.540,9	77,3%	137,5%
1	Chi đầu tư cho các dự án	139.099,0	78.190,2	107.540,9	77,3%	137,5%
2	Chi đầu tư phát triển khác					
<b>II</b>	<b>Chi thường xuyên</b>	291.420,6	232.113,4	243.182,3	83,4%	104,8%
	Trong đó:					
1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	157.812,5	106.086,1	118.216,3	74,9%	111,4%
2	Chi khoa học và công nghệ		0,0	0,0		
3	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	16.409,0	13.360,4	13.233,0	80,6%	99,0%
4	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	3.284,0	2.867,1	2.902,2	88,4%	101,2%
5	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình	1.703,4	1.001,3	1.310,9	77,0%	130,9%
6	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	549,2	423,7	485,2	88,4%	114,5%
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	7.405,0	4.118,3	4.188,4	56,6%	101,7%
8	Chi sự nghiệp kinh tế	6.688,0	25.538,7	18.745,1	280,3%	73,4%
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý hành chính, đảng, đoàn thể	70.261,9	54.864,0	59.297,9	84,4%	108,1%
10	Chi bảo đảm xã hội	17.925,8	13.091,3	13.365,4	74,6%	102,1%
<b>V</b>	<b>Dự phòng ngân sách</b>	<b>8.608,4</b>				
<b>B</b>	<b>CHI TỪ NGUỒN BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU TỪ NGÂN SÁCH TỈNH</b>	<b>42.460,2</b>	<b>1.375,2</b>			
1	Chương trình mục tiêu quốc gia					
2	Cho các chương trình dự án quan trọng vốn đầu tư					
3	Cho các nhiệm vụ, chính sách kinh phí thường xuyên	42.460,2	1.375,2			

